

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU
ĐĂNG KÝ DỰ THI KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT

Mục phía trên bên trái hồ sơ ĐKDT ghi rõ tên Sở và mã sở theo quy định của Bộ GDĐT.

SỞ GDĐT **HÀ NỘI** MÃ SỞ:

| | |
|----------|----------|
| 0 | 1 |
|----------|----------|

Mục 3: Nơi sinh

- a) Nơi sinh của thí sinh chỉ cần ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố thuộc TW **theo Giấy khai sinh**, nếu sinh ở nước ngoài thí sinh chỉ cần ghi rõ tên quốc gia theo tiếng Việt Nam, *ví dụ: Hà Nội, Hà Tây, Tp. Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Liên bang Nga, U-crai-na, Thừa Thiên-Huế, Ô-xtrây-Li-A, Đắk Nông, Bắc Kạn....*
- b) Dân tộc ghi đúng theo **giấy khai sinh**.
- c) Quốc tịch nước ngoài thì đánh dấu (X) vào ô bên cạnh.

Mục 4: Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân

- Đối với CMND cũ, ghi 9 chữ số vào 9 ô cuối bên phải, **ba ô đầu để trống**
- Đối với CCCD/CMND mới ghi đủ 12 chữ số vào các ô tương ứng.

Mục 5: Nơi/Hộ khẩu thường trú

- Các Thí sinh có hộ khẩu thường trú thuộc **Khu vực 1**: (Mục c, khoản 4, Điều 7 Quy chế tuyển sinh; QĐ 681/TTg):
 - + Ghi đầy đủ Mã tỉnh (thành phố), mã huyện (quận) và mã xã (phường)
 - + Danh mục Mã tỉnh (thành phố), mã huyện (quận) và mã xã (phường) Sở GDĐT sẽ gửi tới các đơn vị.

Ví dụ : thí sinh có hộ khẩu ở xã Ba Trại, Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội thuộc KV1

Hộ khẩu thường trú:

| | |
|----------|----------|
| 0 | 1 |
|----------|----------|

| | |
|----------|----------|
| 1 | 7 |
|----------|----------|

| | |
|----------|----------|
| 0 | 8 |
|----------|----------|

- Các Thí sinh không có hộ khẩu thường trú tại xã **Khu vực 1**: thì bỏ trống ô mã xã Ghi đầy đủ Mã tỉnh (thành phố), mã huyện (quận)

Ví dụ : thí sinh có hộ khẩu ở phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Hộ khẩu thường trú

| | |
|----------|----------|
| 0 | 1 |
|----------|----------|

| | |
|----------|----------|
| 0 | 4 |
|----------|----------|

| | |
|--|--|
| | |
|--|--|

- Đối với thí sinh thuộc diện ưu tiên đối tượng (quy định tại khoản 1, Điều 7 Quy chế tuyển sinh) hoặc khu vực (quy định tại khoản 4, Điều 7 Quy chế tuyển sinh) **có liên quan đến hộ khẩu thường trú**, cần khẳng định thời gian có hộ khẩu thường trú trên

18 tháng tại khu vực 1 hoặc trên 18 tháng ở xã đặc biệt khó khăn trong thời gian học THPT bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng.

Mục 6: Nơi học sinh học THPT hoặc tương đương

- Ghi **tên trường** và **địa chỉ nơi trường đóng**: huyện (quận), tỉnh (thành phố) của trường (VD : THPT Phan Đình Phùng, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội)
- Ghi **mã tỉnh** nơi trường đóng vào 2 ô đầu, **ghi mã trường** vào 3 ô tiếp theo
- Đối với **thí sinh là công an, quân nhân** được cử tham gia dự thi để xét tuyển ĐH, CĐ thì ghi **mã tỉnh** tương ứng với **tỉnh nơi đóng quân** và **mã trường THPT** là **900**.
- Đối với **thí sinh có thời gian học ở nước ngoài** thì những năm học ở nước ngoài ghi **mã tỉnh** tương ứng với tỉnh **theo hộ khẩu thường trú tại Việt Nam** và mã trường THPT là **800**.
- Mục tên lớp: ghi rõ tên lớp 12 nơi học sinh đang học (ví dụ 12A1, 12A2,...), đối với học sinh là thí sinh tự do ghi “TDO”.
- Đối với các trường THPT **do thay đổi địa giới hành chính, chuyển địa điểm hoặc thay đổi cấp hành chính**, chính sách dẫn đến **thay đổi mức ưu tiên khu vực** thì mỗi giai đoạn hưởng mức ưu tiên khác nhau, trường sẽ được gán một mã trường khác nhau cùng với một mức ưu tiên khu vực phù hợp. **Thí sinh căn cứ thời gian học tập tại trường THPT** chọn và điền đúng mã trường theo các giai đoạn để được hưởng đúng mức ưu tiên theo khu vực.

Ví dụ: Trường THPT Nguyễn Du-Mê Linh, trước tháng 5 năm 2019 có địa chỉ tại xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh thuộc KV2. Từ tháng 5 năm 2019 đến nay trường chuyển địa điểm hoạt động về số 131 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân thuộc KV3. Trường sẽ được gán 2 mã khác nhau: Mã trường 343 – THPT Nguyễn Du-Mê Linh (trước 5/2019) gán cho Trường trong thời gian từ tháng 5 năm 2019 về trước; Mã 251 – THPT Nguyễn Du-Mê Linh gán cho Trường trong thời gian từ tháng 5 năm 2019 đến nay. **Thí sinh học tại Trường này từ năm học 2018-2019 trở về trước sẽ khai mã trường là 343, học sinh học tại trường lớp 11 năm học 2019-2020, lớp 12 năm học 2020-2021 khai mã trường là 251**

Sở GDĐT sẽ gửi Danh mục mã trường tới các đơn vị

Mục 7: Điện thoại, Email thí sinh

Ghi **chính xác** điện thoại, email của thí sinh để được **cấp mật khẩu** sử dụng một lần (OTP) qua tin nhắn đảm bảo cho sự bảo mật khi đăng ký xét tuyển trực tuyến.

Mục 8: Họ tên, điện thoại và địa chỉ người liên hệ

Thí sinh phải ghi **chính xác** thông tin của người liên hệ: họ tên; số điện thoại; địa chỉ xóm (số nhà), thôn (đường phố, ngõ ngách), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) để **nhận Giấy báo trúng tuyển** khi thí sinh trúng tuyển.

Mục 13: Nơi ĐKDT

- Học sinh đã học hết chương trình THPT năm 2021-2022 đăng ký dự thi tại trường THPT nơi học lớp 12.
- **Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp** (Những thí sinh đã học xong chương trình THPT ở những năm trước nhưng chưa thi tốt nghiệp THPT hoặc đã thi tốt nghiệp THPT ở những năm trước nhưng chưa tốt nghiệp) ĐKDT tại trường phổ thông nơi thí sinh học lớp 12, **trường hợp đặc biệt** (chỉ áp dụng cho đối tượng thí sinh đã thi tốt nghiệp THPT ở những năm trước nhưng chưa tốt nghiệp) đăng ký tại trường phổ thông trên địa bàn quận, huyện, thị xã nơi cư trú (theo xác nhận về cư trú của UBND cấp xã). **Thí sinh tự do đang đi công tác xa nếu có đủ căn cứ về việc không thể dự thi tại nơi cư trú và nơi học lớp 12 được ĐKDT tại trường phổ thông trên địa bàn nơi công tác.**
- **Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp THPT, đã có bằng trung cấp** dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐSP, những thí sinh đã tốt nghiệp THPT đăng ký xét tuyển vào ĐH, CĐSP bằng phương thức tuyển sinh khác không thông qua kỳ thi nộp hồ sơ tại các Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã nơi cư trú.

Mục 14: Đăng ký bài thi/môn thi (mục 4, Điều 1 TT 05/2021)

Đối với thí sinh học hết chương trình THPT năm 2021-2022 hoặc đã học xong chương trình cấp THPT nhưng chưa thi tốt nghiệp THPT.

- Phải đăng ký bài thi tại điểm a, thí sinh **không được phép** chọn các môn thi thành phần ở điểm b.
- Thí sinh giáo dục THPT : Đăng ký **04 bài thi** (Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và **01 bài thi tổ hợp** do thí sinh tự chọn).
- Thí sinh GDTX: Đăng ký **03 bài thi** (Toán, Ngữ văn, và **01 bài thi tổ hợp** do thí sinh tự chọn, có thể đăng ký thêm bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH,CĐ), **không được đăng ký dự thi môn GDCD trong bài thi tổ hợp KHXH**

Đối với thí sinh tự do đã có bằng tốt nghiệp THPT:

- Tùy theo mục đích dự thi, tùy theo việc lựa chọn tổ hợp môn xét tuyển đại học, cao đẳng **có thể chọn** cả bài thi (tại điểm a) hoặc chỉ chọn một số môn thành phần (tại điểm b) cho phù hợp. Thí sinh tự do **chỉ được đăng ký môn thi thành phần trong cùng một bài thi tổ hợp.**

Mục 15: Đăng ký miễn thi ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT hoặc đăng ký xét tuyển sinh (Điều 35, Quy chế thi)

1. Đối tượng miễn thi ngoại ngữ

- Thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thí sinh có một trong các chứng chỉ Ngoại ngữ (giống hoặc khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông) hợp lệ, có giá trị sử dụng ít nhất đến **ngày 06/7/2022** và đạt mức điểm tối thiểu theo bảng dưới đây:

- Thí sinh được miễn bài thi ngoại ngữ được tính **10 điểm** cho bài thi này để **xét công nhận tốt nghiệp.**

| TT | Môn Ngoại ngữ | Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu | Đơn vị cấp chứng chỉ |
|----|------------------|--|---|
| 1 | Tiếng Anh | - TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm | Educational Testing Service (ETS) |
| | | IELTS 4.0 điểm | - British Council (BC) - International Development Program (IDP) |
| 2 | Tiếng Nga | TORFL cấp độ 1 (Первый сертификационный уровень - ТРКИ-1) | Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi) |
| 3 | Tiếng Pháp | - TCF (300-400 điểm) - DELF B1 | Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP) |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | - HSK cấp độ 3 - TOCFL cấp độ 3 | - Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering Committee for the Test of Proficiency - Huayu) |
| | | - HSK cấp độ 3 | Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation) |
| 5 | Tiếng Đức | - Goethe-Zertifikat B1 - Deutsches Sprachdiplom (DSD) B1 - Zertifikat B1 | Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA) |
| 6 | Tiếng Nhật | JLPT cấp độ N3 | Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation) |

2. Cách ghi trên phiếu ĐKDT

Ghi loại chứng chỉ : **TOEFL ITP**

Ghi Điểm thi (nếu chứng chỉ có điểm thi vào ô):

450

Mục 16: Đăng ký bài thi/ môn thi xin bảo lưu để xét CNTN (Mục 13, Điều 1, TT05)

1. Điều kiện

- Thí sinh **dự thi đủ các bài thi/môn thi** quy định trong **kỳ thi năm 2021** nhưng chưa tốt nghiệp THPT và **không bị kỷ luật hủy kết quả thi**.
- Được **bảo lưu điểm thi** của các bài thi /môn thi gồm:
 - a) Bài thi độc lập đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên;
 - b) Bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên và các môn thi thành phần của bài thi này đều đạt trên 1,0 (một) điểm;
 - c) Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.
- Đối với những bài thi/môn thi được bảo lưu để xét CNTN, thí sinh vẫn có thể đăng ký dự thi (bài thi hoặc môn thi thành phần) ở **Mục 14** trong trường hợp có nguyện vọng sử dụng kết quả thi xét tuyển sinh đại học, cao đẳng.

2. Cách ghi trên phiếu ĐKDT

- Ghi rõ điểm bài thi/ môn thi xin được bảo lưu vào các ô tương ứng.
- Đối với bài thi tổ hợp để bảo lưu điểm toàn bài của bài thi tổ hợp nào, thí sinh phải ghi điểm của tất cả các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đó.